

Số: 19/2023/QĐST- VDS

Cửa Lò, ngày 19 tháng 05 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Văn Khánh

Thư ký phiên họp: Bà Đinh Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An tham gia phiên họp Bà Phan Thị Vân Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2023/TLST – VDS ngày 04 tháng 01 năm 2023 về việc Yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 243/2023/QĐST – DS ngày 15 tháng 05 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Lê Thị T, sinh năm 1958
Trú tại: Khối H, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An

Đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994. Có mặt
Trú tại: Số I, đường M, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Lê Song Q, sinh năm 1970.

Trú tại: Khối M, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An

+ Anh Lê Trung L, sinh năm 1991

Trú tại: Khối M, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An

+ Ông Lê Văn T1, sinh năm 1964

Trú tại: K, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An

+ Ông Lê Văn H1, sinh năm 1964

Trú tại: Khối H, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

(Đều vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 19/12/2022 của bà Lê Thị T và tại phiên họp, đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị T trình bày:

Ông Lê Văn T2 là em trai ruột của bà Lê Thị T. Ông Lê Văn T2 bị chậm phát triển tâm thần và ngoại hình từ khi sinh ra cho đến nay. Sau khi sinh ra, ông Lê Văn T2 đã có những biểu hiện bề ngoài không được bình thường như: mặt phẳng, mắt xéch lên trên, ánh mắt lơ đãng, mũi nhỏ và tẹt, miệng luôn há, bàn tay rộng, ngón tay ngắn, bàn chân nhỏ... Đến tuổi chưa thành niên, ông T2 không phát triển chiều cao, trí tuệ và nhận thức như một đứa trẻ 05 tuổi. Từ nhỏ, ông T2 sống cùng cha mẹ là ông Lê Văn K, bà Hoàng Thị N tại khối M, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An. Năm 2014, ông Lê Văn K chết. Đến tháng 01 năm 2022, bà Hoàng Thị N chết, ông Lê Văn T2 sống cùng cháu Lê Trung L – con trai anh cả trong gia đình trên thừa đất mà ông Lê Văn K, bà Hoàng Thị N để lại. Do ông Lê Văn T2 không đủ khả năng nhận thức hành vi của mình để thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật, bà Lê Thị T làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Văn T2 mất năng lực hành vi dân sự.

Tại bản tự khai đề ngày 03 tháng 05 năm 2023, ông Lê Song Q trình bày: Ông Q là anh trai ruột của ông Lê Văn T2. Từ khi sinh ra, ông T2 đã có những biểu hiện bề ngoài không được bình thường. Ông T2 có các biểu hiện của người thiếu năng trí tuệ, chậm phát triển so với bạn bè đồng trang lứa và phá khách không ngừng nghỉ. Gia đình không cho ông T2 đi học nên ông T2 không biết chữ. Hiện nay ông T2 đang được nhận trợ cấp xã hội dành cho đối tượng “Người từ đủ 16 tuổi đến 60 tuổi khuyết tật đặc biệt nặng”. Để đảm bảo quyền, lợi ích của ông Lê Văn T2, ông Lê Song Q đồng ý với ý kiến của bà Lê Thị T, đề nghị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Lê Văn T2.

Tại bản tự khai đề ngày 03 tháng 05 tại 2023, anh Lê Trung L trình bày: Ông Lê Văn T2 là chú ruột của anh L. Hiện nay, vợ chồng anh L đang trực tiếp chăm sóc, chịu trách nhiệm về cuộc sống của ông T2. Ông T2 không lấy vợ và không có con. Để đảm bảo quyền, lợi ích của ông Lê Văn T2, anh Lê Trung L đồng ý với ý kiến của bà Lê Thị T, đề nghị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Lê Văn T2.

Tại bản tự khai đề ngày 03 tháng 05 tại 2023, ông Lê Văn T1 trình bày: Ông Lê Văn T1 là anh trai của ông Lê Văn T2. Từ nhỏ, ông T2 đã có những khuyết tật về thể chất và trí tuệ. Cuộc sống của ông T2 phụ thuộc vào sự chăm sóc của cha mẹ, gia đình. Để đảm bảo quyền, lợi ích của ông Lê Văn T2, ông Lê Văn T1 đồng ý với ý kiến của bà Lê Thị T, đề nghị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Lê Văn T2.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Về tố tụng, quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 234 BLTTDS. Về nội dung, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò áp dụng: Điều 22, 46, 47, 48, 49, 51, 53, 57, 58, 59 Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, 372, 376, 378 Bộ luật tố tụng Dân sự, chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T3, tuyên bố ông Lê Văn T2, sinh năm 1975, hộ khẩu thường trú tại khối M, phường N, thị xã C mất năng lực hành vi dân sự; Cử anh Lê Trung L là người giám hộ đối với ông Lê Văn T2, ông Lê Văn T1 là người giám sát việc giám hộ; Căn cứ Điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho bà Lê Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bà Lê Thị T là chị gái ruột của ông Lê Văn T2 yêu cầu tòa án tuyên bố ông Lê Văn T2 mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ vào Điều 22 Bộ luật Dân sự, Điều 376 Bộ luật tố tụng Dân sự, bà Lê Thị T có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Văn T2 mất năng lực hành vi dân sự. Ông Lê Văn T2 sinh năm 1975, nơi ĐKHKTT và trú tại khối M, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An. Do vậy Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Lê Văn T2: Lời trình bày của đại diện theo ủy quyền của bà T tại phiên họp phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ, đủ cơ sở xác định: Ông Lê Văn T2 là em trai ruột của bà Lê Thị T. Ông Lê Văn T2 bị chậm phát triển tâm thần và ngoại hình từ khi sinh ra cho đến nay. Sau khi sinh ra, ông Lê Văn T2 đã có những biểu hiện bề ngoài không được bình thường như: mặt phẳng, mắt xéch lên trên, ánh mắt lơ đãng, mũi nhỏ và tẹt, miệng luôn há, bàn tay rộng, ngón tay ngắn, bàn chân nhỏ... Đến tuổi chưa thành niên, ông T2 không phát triển chiều cao, trí tuệ và nhận thức như một đứa trẻ 05 tuổi. Khi sinh ông T2, bố mẹ ruột ông T2 là ông Lê Văn K, bà Hoàng Thị N đều đã cao tuổi, gia đình kinh tế khó khăn, không có điều kiện đưa

ông T2 thăm khám hay chữa bệnh ở đâu. Ông T2 không lấy vợ, không có con cái. Hiện nay ông Lê Văn T2 đang được nhận trợ cấp xã hội dành cho đối tượng “Người từ 16 tuổi đến 60 tuổi khuyết tật đặc biệt nặng”.

Kết luận Giám định pháp y tâm thần số 07/KLGĐ ngày 22/04/2023 của Phân viện Pháp y tâm thần B đã kết luận: “*Tại thời điểm giám định (Hiện tại) ông Lê Văn T2 bị bệnh: chậm phát triển tâm thần nặng, theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là F72. Tại thời điểm đã nêu, ông Lê Văn T2 mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi*”.

Do đó, việc bà Lê Thị T yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò tuyên bố ông Lê Văn T2 sinh năm 1975, nơi ĐKHKTT và trú tại khối M, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở, cần chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị T.

[2.2]. Về việc cử người giám hộ đối với ông Lê Văn T2 và người giám sát người giám hộ: Bố mẹ ruột của ông Lê Văn T2 là ông Lê Văn K (đã chết) và bà Hoàng Thị N (đã chết). Ông Lê Văn K và bà Hoàng Thị Nguyên s được 06 người con là: Ông Lê Anh Đ (đã chết); ông Lê Văn T1, bà Lê Thị T, ông Lê Song Q, ông Lê Văn H1 và ông Lê Văn T2. Tại các bản tự khai và văn bản thỏa thuận về việc cử người giám hộ ông Lê Văn T2 đề ngày 27/03/2023, đơn đề nghị về việc cử người giám hộ ông Lê Văn T2 đề ngày 24/03/2023, ông Lê Văn T1, bà Lê Thị T, ông Lê Song Q, ông Lê Văn H1, anh Lê Trung L thống nhất cử anh Lê Trung L, sinh năm 1991, trú tại khối M, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An (là cháu ruột của ông Lê Văn T2) là người giám hộ cho ông Lê Văn T2; cử ông Lê Văn T1, sinh năm 1964, trú tại khối F, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An là người giám sát việc giám hộ.

Căn cứ vào Điều 47, 48, 49, 51, 53 Bộ luật dân sự, anh Lê Trung L là người giám hộ cho ông Lê Văn T2, ông Lê Văn T1 là người giám sát giám hộ là phù hợp. Anh Lê Văn L1 thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, 58, 59 Bộ luật dân sự.

[3]. Về lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự: bà Lê Thị T là người cao tuổi và có đơn xin miễn lệ phí nên được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 22, 46, 47, 48, 49, 51, 53, 57, 58, 59 Bộ luật dân sự;
- Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, 372, 376, 378 Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Căn cứ Điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị T. Tuyên bố ông Lê Văn T2, sinh năm 1975, nơi ĐKHKTT và trú tại: Khối M, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An mất năng lực hành vi dân sự.

Người giám hộ của ông Lê Văn T2 là anh Lê Trung L, sinh năm 1991, trú tại khối M, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An. Người giám sát việc giám hộ là ông Lê Văn T1, sinh năm 1964, trú tại khối F, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Anh Lê Trung L thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, 58, 59 Bộ luật tố tụng Dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho bà Lê Thị T.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- VKSND Thị xã Cửa Lò;
- Người yêu cầu;
- NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Văn Khánh